

Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày 10 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GR, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Kim Nhi**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Nhạn

Bà Cao Thị Mỹ Phượng

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Đào**, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Trần Chí Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2024/TLST - HS ngày 24 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2024/HSST-QĐ ngày 20 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN D** (tên gọi khác: **D**), sinh năm: 1997 tại: Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp 2, xã T, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Võ Thị Thu H; vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11 tháng 8 năm 2023 đến nay (hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bạc Liêu), bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Bà Dương Thị Ngọc N, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Ấp Đ, xã L, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

- Ông Huỳnh Tấn L, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Khóm A, phường H, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

- Ông Lê Văn T, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Ấp 2, xã T, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

- Anh **Phan Thanh Tiến L**, sinh ngày 06 tháng 3 năm 2005. Nơi cư trú: Khóm 2, phường H, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông **Đặng Hoàng T** (tên gọi khác: **Sửu**), sinh năm 1981. Nơi cư trú: Ấp Đá Bạc A, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- Ông **Hồ Ngọc T**, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Khóm 9, thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- Ông **Trần Văn N**, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Khóm 2, phường H, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 15 tháng 3 năm 2023 đến ngày 01 tháng 4 năm 2023 bị cáo Nguyễn Văn D đã thực hiện hành vi “*Cướp giật tài sản*” và “*Trộm cắp tài sản*” của người khác bán tiêu xài cá nhân, cụ thể như sau:

1. *Vụ thứ nhất:* Vào khoảng 16 giờ ngày 15 tháng 3 năm 2023, bị cáo đi bộ từ nhà đến chợ Hộ Phòng thuộc Khóm 2, phường H, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade, màu đỏ, biển số 94B1 - 620.97 của bà Dương Thị Ngọc N, có để chìa khóa loại khóa remote trên бага xe đang đậu trước sân tiệm game bắn cá Ánh Mai không người quản lý nên nảy sinh ý định lấy trộm. Bị cáo đi đến, lên xe ngồi một lúc, rồi dẫn xe đi một đoạn và nổ máy điều khiển xe về, sau đó điều khiển xe đến nhà trọ Ngọc Tuyên thuộc Ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Cà Mau cầm cho ông Đặng Hoàng T (tên gọi khác: Sửu) với số tiền 15.000.000 đồng (ông Trung không biết tài sản do phạm tội mà có) và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 34/KL-HĐĐGTS ngày 12 tháng 4 năm 2023, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã GR xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade, màu đỏ, biển số 94D1 - 620.97 mua tháng 11 năm 2022. Tại thời điểm yêu cầu định giá có giá là 42.790.000 đồng/chiếc. Nhưng do thời hạn sử dụng hao mòn còn lại 97%. Thành tiền: 01 xe Airblade x 42.790.000 đồng x 97% = 41.506.300 đồng.

2. *Vụ thứ hai:* Vào khoảng 23 giờ ngày 17 tháng 3 năm 2023 bị cáo D đi bộ đến nhà của ông Vũ Danh thuộc Khóm 1, phường H, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu để lấy đồ. Trên đường đi, bị cáo thấy một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hoda, loại Wave ZX, màu đỏ - đen, biển số 94E1 – 271.19 của ông Huỳnh Tấn L (ông Lộc mượn của ông Trần Văn N) đậu trước nhà ông Chiêu thuộc Khóm 1, phường H, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu nên bị cáo đi bộ lại lấy trộm chiếc xe mô tô của ông Lộc. Sau đó, ông Lộc phát hiện chiếc xe đậu ở hẻm đối diện Bến xe Hộ Phòng (xe không

có dàn áo) nên ông Lộc lấy xe về mua bộ áo xe mới gắn vào và giao trả lại cho ông N.

Tại kết luận định giá tài sản số: 80/KL-HĐĐGTS ngày 22 tháng 7 năm 2023, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã GR xác định: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave ZX, màu đỏ - đen, biển số 94E1 - 271.19, đăng ký lần đầu 21 tháng 11 năm 2005. Hội đồng định giá căn cứ vào hiện trạng thực tế của tài sản xác định giá trị tài sản. Tại thời điểm yêu cầu định giá tài sản trên có giá 11.000.000 đồng.

3. *Vụ thứ ba:* Khoảng 05 giờ ngày 29 tháng 3 năm 2023 sau khi đi chơi về bị cáo D đi bộ ngang khu vực gần trụ sở Ấp 2, xã T, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu thấy trước sân nhà ông Lê Văn T có đậu một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision màu đen - đỏ biển số 94D1 - 312.36 không người quản lý, bị cáo đi vào dắt xe ra một đoạn và tháo dây điện nổ máy điều khiển đi về hướng Khóm 4, Phường 1, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu gặp một người thanh niên (không biết họ tên, địa chỉ) bán chiếc xe trên với số tiền 3.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 65/KL-HĐĐGTS ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã GR xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vison, màu đen - đỏ biển số 94D1 - 312.36, mua và đăng ký lần đầu vào ngày 23 tháng 01 năm 2017. Tại thời điểm yêu cầu định giá tài sản trên có giá là 30.000.000 đồng/chiếc. Nhưng do thời gian sử dụng tài sản hao mòn nên giá trị còn lại là 38%. Thành tiền: 01 chiếc xe Honda Vison x 30.000.000 đồng x 38% = 11.400.000 đồng.

4. *Vụ thứ tư:* Khoảng 20 giờ ngày 01 tháng 4 năm 2023, bị cáo D đến tiệm game bắn cá thuộc Khóm 2, phường H, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu chơi thì gặp Lê Hữu Đại (tên gọi khác: Đông) mượn xe mô tô hiệu Wave màu đỏ của Đại đến nhà Huỳnh Văn T. Đến 21 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe lên hướng phường H, thị xã GR gặp và rủ Đại đến nhà ông Phan Thanh Nam ở Khóm 2, phường H, thị xã GR chơi và xin thuốc hút, Đại đồng ý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, trong lúc Đại nói chuyện với ông Nam thì bị cáo thấy con ông Nam là anh Phan Thanh Tiến L nằm trên võng, trên tay anh L cầm một cái điện thoại Iphone 14 Pro Max, màu tím. Lúc này, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại nên xin thuốc hút ông Nam đem về hút, ông Nam đi lấy thuốc, bị cáo kêu Đại ra xe chờ. Khi ông Nam đi ra nhà sau thì bị cáo đi đến chỗ anh L đang nằm và dùng tay phải giật lấy điện thoại rồi nhanh chóng chạy ra xe mô tô nơi Đại đang chờ và kêu Đại điều khiển xe chạy về hướng Ấp 2, xã T, thị xã Gái Rai, tỉnh Bạc Liêu. Sau khi bị cáo giật được điện thoại nêu trên thì anh L truy hô, ông Nam đuổi theo nhưng không bắt được bị cáo. Khoảng 02 ngày sau, bị cáo gặp Huỳnh Văn Muốn (Muốn không biết điện thoại do phạm tội mà có), Muốn giới thiệu bị cáo cho Nhí (không rõ họ tên, địa chỉ) bán điện thoại đã giật được cho người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) với số tiền 5.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 42/KL-HĐĐGTS ngày 28 tháng 4 năm 2023, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã GR xác định: Điện

thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 14 Pro max 256 GB, màu tím mua vào năm 2023. Tại thời điểm yêu cầu định giá có giá là: 29.690.000 đồng/chiếc. Nhưng do thời gian sử dụng tài sản bị hao mòn nên giá trị còn lại là: 95%. Thành tiền: 01 Iphone 14 Pro max x 256GB x 29.690.000 đồng/chiếc x 95% = 28.205.500 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo D còn khai nhận: Trong lần trộm xe Ariblade vào ngày 15 tháng 3 năm 2023 của bà N thì bị cáo điều khiển xe đến nhà của Huỳnh Văn T (tên gọi khác: Tâm Liêu) và cùng Tâm điều khiển xe đến Ấp 2, xã Trần Hợi, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau cầm cho ông Đặng Hoàng T với số tiền 15.000.000 đồng. Tâm nhận tiền đưa cho bị cáo 5.000.000 đồng và giữ 10.000.000 đồng tiêu xài cá nhân. Sau đó, ông Trung đem xe cầm cho ông Hồ Ngọc T (ông T không biết xe do phạm tội mà có). Lần trộm xe Wave ZX vào ngày 17 tháng 3 năm 2023 bị cáo điều khiển xe đến nhà Tâm chơi. Tại đây Tâm hỏi bị cáo “Xe ở đâu vậy”, bị cáo trả lời “Xe mới lấy của người ta”, Tâm nói “Xe thấy quen quá”. Khoảng 02 ngày sau, Tâm điều khiển xe mô tô trên trả cho ông Huỳnh Tấn L.

Tại Cáo trạng số: 08/CT-VKS-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự và tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề xuất:

Căn cứ khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chấp hành tổng hợp hình phạt chung của hai tội là từ 04 (bốn) năm tù đến 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 11 tháng 8 năm 2023.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Dương Thị Ngọc N, ông Huỳnh Tấn L không yêu cầu bồi thường nên không đề cập. Buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho ông Lê Văn T số tiền 11.400.000 đồng. Buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho anh Phan Thanh Tiến L số tiền 20.000.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu đã thu giữ và trả lại cho bà N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade, biển số 94D1 - 620.97; trả lại cho ông Huỳnh Tấn L 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave ZX, màu đỏ - đen, biển số 94E1 - 271.19. Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision màu đen - đỏ biển số 94D1 - 312.36 và 01

điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro max 256 GB, màu tím do không thu hồi được nên không đề cập xử lý.

Đối với Huỳnh Văn T, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu tách hành vi “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật. Đối với Huỳnh Văn Muốn, Đặng Hoàng T, Hồ Ngọc T không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu không xử lý là phù hợp.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại bà Dương Thị Ngọc N, ông Huỳnh Tấn L, ông Lê Văn T, anh Phan Thanh Tiến L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Đặng Hoàng T, ông Hồ Ngọc T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Trần Văn N có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét thấy, bà N, ông Lộc, ông T, anh L, ông Trung, ông T, ông N đã có đầy đủ lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án trong giai đoạn điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vì động cơ vụ lợi cá nhân, với ý thức chiếm đoạt tài sản của người khác tiêu xài cá nhân nên vào ngày 01 tháng 4 năm 2023 bị cáo thực hiện hành vi cướp giật 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro max 256GB, màu tím của anh Phan Thanh Tiến L, có giá trị còn lại là 28.205.500 đồng. Ngoài ra, vào các ngày 15 tháng 3 năm 2023, ngày 17 tháng 3 năm 2023 và ngày 29 tháng 3 năm 2023 bị cáo còn thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị còn lại là 63.906.300 đồng (Trong đó: Chiếm đoạt của bà Dương Thị Ngọc N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade, biển số 94D1 - 620.97, trị giá 41.506.300 đồng; chiếm

đoạt của ông Huỳnh Tấn L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave ZX, màu đỏ - đen, biển số 94E1-271.19, trị giá 11.000.000 đồng; chiếm đoạt của ông Lê Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision màu đen - đỏ, biển số 94D1-312.36, trị giá 11.400.000 đồng). Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự và tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhiều lần nên bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà Dương Thị Ngọc N, ông Huỳnh Tấn L không yêu cầu bồi thường nên không đề cập. Buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho ông Lê Văn T số tiền 11.400.000 đồng. Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro max 256 GB màu tím, mặc dù qua định giá có giá trị còn lại là 28.205.500 đồng nhưng anh L chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 20.000.000 đồng nên buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho anh Phan Thanh Tiến L số tiền 20.000.000 đồng.

[7] Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã GR đã thu giữ và trả lại cho bà N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade, biển số 94D1 - 620.97; trả lại cho ông Huỳnh Tấn L 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Wave ZX, màu đỏ - đen, biển số 94E1 – 271.19. Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision màu đen – đỏ biển số 94D1 - 312.36 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro max 256 GB, màu tím do không thu hồi được nên không đề cập xử lý.

[8] Đối với Huỳnh Văn T, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu tách hành vi “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật. Đối với Huỳnh Văn Muôn, Đặng Hoàng T, Hồ Ngọc T không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu không xử lý là phù hợp.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.570.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D (tên gọi khác: Địa) phạm tội “*Cướp giật tài sản*” và tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chấp hành tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 11 tháng 8 năm 2023.

2. Căn cứ các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn D có nghĩa vụ bồi thường cho ông Lê Văn T số tiền 11.400.000 đồng. Buộc bị cáo Nguyễn Văn D có nghĩa vụ bồi thường cho anh Phan Thanh Tiến Lợi số tiền 20.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên đây, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Do không thu hồi được nên không đề cập xử lý.

4. Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp số tiền 200.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp số tiền 1.570.000 đồng.

5. Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Án xử sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền

kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Nhận Cao Thị Mỹ Phượng

Nguyễn Kim Nhi

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã GR;
- Cơ quan Điều tra Công an thị xã GR;
- Thị hành án hình sự Công an thị xã GR;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã GR;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQLNVLQ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Nhi

- Lưu hồ sơ vụ án.